

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 11- 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

Ông Lê Trí Thức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Hà T, sinh năm 1985 tại Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19, tổ 5, khối 4, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Số 43/5, tổ 5, khối 5, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương A K và bà Phạm Thị N (đều đã chết); vợ: Thân Thị N; con: Có 02 con, con lớn 14 tuổi, con nhỏ 01 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/02/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 12/02/2019. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Trần Đức D, vắng mặt.
2. Anh Ngô Văn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/02/2019, Lương Hà T một mình sang Trung Quốc chơi, tại chợ B, Trung Quốc, Lương Hà T mua 01 hộp pháo nổ dạng pháo giàn 36 ống pháo đựng trong hộp màu đỏ, bên ngoài có in chữ nước ngoài với giá 20 nhân dân tệ (NDT) tiền Trung Quốc (tương đương 70.000 đồng tiền Việt Nam) mang về cất giấu tại nhà mục đích để đốt đêm giao thừa tết Nguyên đán 2019. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 05/02/2019 (tức ngày 01/01 Âm lịch), Lương Hà T từ nhà ra Miếu K thuộc ngõ 5 đường P, phường Đ, thành phố L để làm lễ dâng hương và đã mang theo hộp pháo nổ được mua trước đó. Khi đi đến khu vực Miếu K, Lương Hà T thấy đang có đông người dân làm lễ trong Miếu, phía bên trái cửa Miếu có khoảng đất trống, Lương Hà T đặt giàn pháo nổ ở khoảng đất trống đó, cách cửa Miếu khoảng 10m rồi dùng bật lửa ga châm lửa đốt gây nổ giàn pháo. Ngay sau khi Lương Hà T thực hiện hành vi châm lửa đốt pháo đã bị lực lượng Công an cùng người dân bắt giữ. Cùng ngày 05/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã lập biên bản xác định hiện trường, xác định khu vực Lương Hà T thực hiện hành vi đốt pháo nổ. Đây là khu dân cư sinh sống, Miếu K là khu vực tâm linh, thường xuyên có người đến làm lễ dâng hương. Thời điểm Lương Hà T đốt pháo, phía trong Miếu có nhiều người dân đang làm lễ đêm giao thừa Tết nguyên đán.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSTP ngày 07 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Lương Hà T về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Hà T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Hà T phạm tội Gây rối trật tự công cộng. Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lương Hà T từ 03 đến 05 tháng tù cho hưởng án treo.
- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện Kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lương Hà T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Hồi 00 giờ 10 phút ngày 05/02/2019, Lương Hà T có hành vi đốt 01 giàn pháo nổ loại 36 quả/giàn tại khoảng đất trống cách cửa Miếu K, thuộc ngõ 5 đường P, phường Đ, thành phố L khoảng 10 mét. Đây là khu dân cư sinh sống, mặt khác Miếu K là khu vực tâm linh, thường xuyên có người đến làm lễ dâng hương. Thời điểm Lương Hà T đốt pháo, phía trong Miếu K có nhiều người dân đang làm lễ đêm giao thừa Tết nguyên đán. Trong khi pháo đang nổ thì Lương Hà T bị Công an thành phố L cùng người dân bắt giữ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Hà T phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 50/CT-VKSTP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và hoạt động bình thường ở nơi công cộng; gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đốt pháo nổ của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo từ trước tới nay chấp hành tốt chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm. Bị cáo có khả năng tự cải tạo; có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 1, 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, thấy chưa cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo

cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ giàn pháo nổ đã được niêm phong, 01 bật lửa ga nhãn hiệu "THONG NHAT" đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các vấn đề khác khi giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Hà T phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Hà T 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Hà T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ giàn pháo nổ loại 36 quả/giàn, diện 14,5cm x 14,5 cm x 14,5cm, đã được dán giấy niêm phong; 01 bật lửa ga nhãn hiệu "THONG NHAT" màu cam, dài 7,5cm, rộng 02cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2019).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Hà T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh